

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUÂN KHU 4 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 07 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 4

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 1// Nguyễn Duy Nam

Các Hội thẩm quân nhân: - 1// Nguyễn Việt Linh

- 4/ Lương Trung Hạnh

- Thư ký phiên tòa: 2/ Nguyễn Thị Cẩm Tú - Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 4.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 41 tham gia phiên tòa: 2// Trần Quang Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 4 đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Văn M**; sinh ngày 29/12/1989; quê quán: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 12/12; con ông: Đoàn Văn H (đã chết) và bà: Cao Thị C; có vợ: Cao Thị A và 02 con, con lớn sinh năm 2018 và con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022; có mặt.

2. Họ và tên: **Cao Bá N**; sinh ngày 02/6/1993; quê quán: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 9/12; con ông: Cao Bá H và bà: Hoàng Thị T; có vợ: Hoàng Thị T; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022; có mặt.

3. Họ và tên: **Võ Trọng B**; sinh ngày 20/7/1987; quê quán: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 9/12; con ông: Võ Trọng N và bà: Hoàng Thị H; có vợ: Lê Thị G và 02 con, con lớn sinh năm 2018 và con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022; có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Xuân T**; sinh ngày 03/9/1991; quê quán: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 10/12; con ông: Nguyễn Xuân V (đã chết) và bà: Hoàng Thị H (đã chết); có vợ: Đồng Thị Q và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022; có mặt.

5. Họ và tên: **Cao Tiến H**; sinh ngày 19/5/1971; quê quán: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 12/12; con ông: Cao Tiến T và bà: Nguyễn Thị H; có vợ: Đặng Thị D và 02 con, con lớn sinh năm 1992 và con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022; có mặt.

6. Họ và tên: **Cao Đăng H**; sinh ngày 24/4/1985; quê quán: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: phường HTĐ, quận CL, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: bộ đội; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 3/QNCN, nhân viên kỹ thuật thuộc Trung tâm T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 12/12; con ông: Cao Minh C và bà: Trần Thị Đ; có vợ: Cao Thị L và 02, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; có mặt.

7. Họ và tên: **Đặng Trọng V**; sinh ngày 24/10/1984; quê quán: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 12/12; con ông: Đặng B (đã chết) và bà: Phan Thị K; có vợ: Phan Thị Thu H và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 04/02/2022 đến ngày 07/02/2022; có mặt.

- *Người làm chứng:* Cao Cự P: vắng mặt.

Hoàng V: có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 04/02/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà ở của Đoàn Văn M (tại xóm 5, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An) đang có một số đối tượng đánh bạc. Tổ công tác của Công an huyện DC tiến hành kiểm tra, phát hiện hành vi đánh bạc nên đã bắt quả tang Đoàn Văn M, Nguyễn Xuân T còn các đối tượng khác gồm Cao Bá N, Võ Trọng B, Cao Tiến H, Cao Đăng H và Đặng Trọng V bỏ chạy nhưng sau đó đã đến cơ quan công an đầu thú.

Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định khởi tố vụ án Đánh bạc và chuyển cho cơ quan điều tra hình sự khu vực Bộ Tổng tham mưu điều tra theo thẩm quyền. Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát quân sự khu vực 41 truy tố các bị can Đoàn Văn M, Cao Bá N, Võ Trọng B, Nguyễn Xuân T, Cao Tiến H, Cao Đăng H, Đặng Trọng V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T khai: khi T đến nhà M chơi thì thấy mọi người đang đánh bạc nên T cũng tham gia. Hình thức đánh bạc là chơi “liêng” đặt cược

mỗi ván 50.000 đồng, tiền tố mỗi ván thấp nhất là 50.000 đồng và cao nhất là 200.000 đồng. Những người chơi thống nhất với nhau ván nào cược nhiều thì trích 50.000 đồng để mua nước uống và sau khi chơi xong thì cùng uống bia. Thành sử dụng số tiền 1.350.000 đồng để đánh bạc. Khi bị công an huyện Diễn Châu bắt quả tang đã thu giữ trên chiếu bạc 5.950.000 đồng, thu giữ tại góc phòng nơi các đối tượng ngồi đánh bạc 800.000 đồng, thu giữ trên người T số tiền sử dụng để đánh bạc còn lại là 950.000 đồng. Ngoài ra, công an còn thu giữ một bộ bài tu lơ khơ, một chiếc chiếu tre là các công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Bố đẻ của T là ông Nguyễn Xuân V là thương binh và được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen.

Bị cáo Đoàn Văn M khai: khoảng 14 giờ ngày 04/02/2022, Cao Bá N, Đặng Trọng V, Võ Trọng B, Cao Tiến H, Cao Đăng H đến nhà M chơi. Khi đang uống nước, nói chuyện thì mọi người rủ nhau và cùng nhất trí tham gia đánh bạc. Đoàn Văn M vào phòng ngủ trải chiếu tre, chuẩn bị 01 (một) bộ bài tu lơ khơ 52 quân và nước uống để các đối tượng đánh bạc. Chơi được khoảng 15 phút thì Nguyễn Xuân T cũng đến tham gia đánh bạc. Khi mọi người đang đánh bạc thì bị công an huyện Diễn Châu phát hiện, bắt giữ được M và T còn các đối tượng khác bỏ chạy. Công an huyện Diễn Châu thu giữ tiền đánh bạc và các dụng cụ dùng vào việc đánh bạc như T đã khai. Đoàn Văn M sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang thì M bỏ toàn bộ số tiền đánh bạc trên chiếu. Bố của bị cáo M là ông Đoàn Văn H là thương binh, được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen và được Nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng ba.

Bị cáo Cáo Bá N khai đã sử dụng số tiền 2.600.000 đồng để đánh bạc. Khi bị công an huyện Diễn Châu bắt quả tang thì N bỏ chạy và trong người vẫn còn 1.000.000 đồng. Khi đến cơ quan công an để đầu thú, N đã giao nộp số tiền trên cho cơ quan điều tra. Bố đẻ của Nguyên là ông Cao Bá H là bệnh binh với tỷ lệ mất sức lao động 61%.

Bị cáo Võ Trọng B khai đã sử dụng số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc. Khi bị công an huyện Diễn Châu bắt quả tang thì B bỏ chạy và bỏ lại toàn bộ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trên chiếu. Bố đẻ của B là ông Võ Trọng N được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba.

Bị cáo Cao Tiến H khai đã sử dụng số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc. Khi bị công an huyện Diễn Châu bắt quả tang thì H bỏ chạy và trong người vẫn còn 400.000 đồng. Khi đến cơ quan công an để đầu thú, H đã giao nộp số tiền trên cho cơ quan điều tra. Bố đẻ của H là ông Cao Tiến T là thương binh và được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ đẻ của H là bà Nguyễn Thị H cũng được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba.

Bị cáo Cao Đăng H khai đã sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị công an huyện Diễn Châu bắt quả tang thì H bỏ chạy và bỏ lại toàn bộ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trên chiếu. Quá trình công tác, H được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba và danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2020. Mẹ đẻ của H là bà Trần Thị Đ là thương binh và được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba; Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen.

Bị cáo Đặng Trọng V khai đã sử dụng số tiền 600.000 đồng để đánh bạc. Khi bị công an huyện Diễn Châu bắt quả tang thì V bỏ chạy và trong người vẫn còn 150.000 đồng. Khi đến cơ quan công an để đầu thú, V đã giao nộp số tiền trên cho cơ quan điều tra. Mẹ đẻ của V là bà Phan Thị K đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến và được hưởng chế độ theo Quyết định số 49 của Thủ tướng Chính phủ. Bản thân V cũng đã có

thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Phòng Thông tin thuộc Vùng 3 Hq; hiện nay V là người nhận trách nhiệm thờ cúng Liệt sỹ Đặng Quang T (là bác ruột của V) và bị cáo V cũng đang bị bệnh suy thận cấp độ 3.

Người làm chứng Hoàng V khai tại phiên tòa: trưa ngày 04/02/2022, V và anh Cao Cự P đến nhà Đoàn Văn M ăn cơm trưa sau đó cả V và P vào phòng ngủ nhà Đoàn Văn M nằm ngủ. Khi đang ngủ thì nghe ồn ào nên V tỉnh dậy và thấy Đoàn Văn M, Đặng Trọng V, Cao Đăng H, Nguyễn Xuân T, Võ Trọng B và hai người khác ngồi đánh bạc với nhau. Khi công an huyện Diên Châu bắt quả tang thì V làm chứng trong việc bắt giữ Đoàn Văn M, Nguyễn Xuân T và một số đối tượng khác tham gia đánh bạc. Công an đã bắt giữ được Đoàn Văn M, Nguyễn Xuân T và thu giữ trên chiếu bạc 5.950.000 đồng, thu giữ tại góc phòng nơi các bị cáo ngồi đánh bạc 800.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Xuân T số tiền 950.000 đồng và thu giữ 01 chiếc chiếu tre màu vàng, 01 bộ bài tu lơ khơ.

Lời khai của người làm chứng Cao Cự P có trong hồ sơ vụ án thể hiện: trưa ngày 04/02/2022, P và anh Hoàng V đến nhà Đoàn Văn M ăn cơm trưa sau đó cả P và V vào phòng ngủ nhà Đoàn Văn M nằm ngủ. P có biết các bị cáo ngồi đánh bạc với nhau nhưng không tham gia. Khi công an huyện Diên Châu bắt quả tang thì P làm chứng trong việc bắt giữ Đoàn Văn M, Nguyễn Xuân T và một số đối tượng khác tham gia đánh bạc. Việc bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng dùng vào việc phạm tội là khách quan, đúng sự thật.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát quân sự khu vực 41. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các đặc điểm về nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Xuân T, Đặng Trọng V, Cao Bá N, Võ Trọng B, Cao Tiến H và Cao Đăng H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo; riêng bị cáo Cao Đăng H còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1, khoản 3 Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn M từ 27 đến 30 triệu đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 23 đến 25 triệu đồng; xử phạt bị cáo Cao Bá N từ 25 đến 27 triệu đồng; xử phạt bị cáo Võ Trọng B từ 24 đến 26 triệu đồng; xử phạt bị cáo Cao Tiến H từ 22 đến 24 triệu đồng; xử phạt bị cáo Đặng Trọng V từ 25 đến 27 triệu đồng; xử phạt bị cáo Cao Đăng H từ 20 đến 22 triệu đồng. Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng. Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 9.250.000 đồng; tịch thu, tiêu huỷ 01 bộ bài tu lơ khơ và 01 chiếc chiếu tre là các công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa. Vì vậy có đủ chứng cứ để khẳng định các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Xuân T, Đặng Trọng V, Cao Bá N, Võ Trọng B, Cao Tiến H và Cao Đăng H đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “liêng” tại nhà Đoàn Văn M vào chiều ngày 04/02/2022. Số tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc là 9.250.000 đồng, trong đó số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của từng bị cáo là: Đoàn Văn M sử dụng 700.000 đồng, Nguyễn Xuân T sử dụng 1.350.000 đồng, Cao Bá N sử dụng 2.600.000 đồng, Võ Trọng B sử dụng 1.700.000 đồng, Cao Tiến H sử dụng 1.300.000 đồng, Cao Đăng H sử dụng 1.000.000 đồng và Đặng Trọng V sử dụng 600.000 đồng. Mặc dù các bị cáo có thống nhất trích số tiền 800.000 đồng từ số tiền đánh bạc để ở góc phòng nhưng các bị cáo đều khẳng định là số tiền đó dùng để mua nước uống và sau khi đánh bạc xong thì tổ chức uống bia. Vì vậy, chưa có căn cứ để xác định số tiền đó nhằm để cá nhân nào thu lợi bất chính. Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc bị pháp luật cấm nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Viện kiểm sát quân sự khu vực 41 truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là lần đầu tiên các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Cao Đăng H còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do quá trình công tác được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba và Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2020. Bố của bị cáo Đoàn Văn M là ông Đoàn Văn H là thương binh, được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen và được Nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng ba. Bố đẻ của bị cáo Nguyễn Xuân T là ông Nguyễn Xuân V là thương binh và được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Bố đẻ của bị cáo Cao Bá N là ông Cao Bá H là bệnh binh với tỷ lệ mất sức lao động 61%. Bố đẻ của bị cáo Võ Trọng B là ông Võ Trọng N được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba. Bố đẻ của bị cáo Cao Tiến H là ông Cao Tiến T là thương binh và được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ đẻ của H là bà Nguyễn Thị H cũng được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Mẹ đẻ của bị cáo Cao Đăng H là bà Trần Thị Đ là thương binh và được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba; Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Mẹ đẻ của bị cáo Đặng Trọng V là bà Phan Thị K đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến và được hưởng chế độ theo Quyết định số 49 của Thủ tướng Chính phủ; bị cáo V đang là người nhận trách nhiệm thờ cúng Liệt sỹ Đặng Quang T (là bác ruột của V) và V cũng đang bị bệnh suy thận cấp độ 3. Ngoài ra, Cao Bá N, Võ Trọng B, Cao Tiến H, Cao Đăng H và Đặng Trọng V mặc dù bỏ chạy khỏi hiện trường nhưng sau đó đã đến cơ quan công an đầu thú. Vì vậy các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự cộng đồng được quy định trong Bộ luật Hình sự, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Tuy nhiên, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, có tính chất ít nghiêm trọng. Các

bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc mà không có sự bàn bạc, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng người. Hội đồng xét xử xem xét tính chất của đồng phạm thấy rằng cần áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự để buộc các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự trong vai trò là người thực hành về tổng số tiền 9.250.000 đồng đã sử dụng để đánh bạc. Các bị cáo đều là những người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét về vai trò, mức độ tham gia của các bị cáo thì thấy rằng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc không lớn. Trong đó, Đoàn Văn M và Đặng Trọng V là những người sử dụng số tiền để đánh bạc ít nhất nhưng M lại sử dụng nhà của mình để thực hiện hành vi đánh bạc cùng các đối tượng khác và cũng chính M là người chuẩn bị công cụ để các bị cáo đánh bạc. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét về vai trò của đồng phạm, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo song chỉ cần áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt tiền cũng đủ để giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với số tiền 9.250.000 đồng được các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là phương tiện dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với bộ bài tu lơ khơ và chiếc chiếu tre mà các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Xuân T, Đặng Trọng V, Cao Bá N, Võ Trọng B, Cao Tiến H và Cao Đăng H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn M 28.000.000 (*hai mươi tám triệu*) đồng; xử phạt bị cáo Cao Bá N 26.000.000 (*hai mươi sáu triệu*) đồng; xử phạt các bị cáo Nguyễn Xuân T, Võ Trọng B mỗi bị cáo 25.000.000 (*hai mươi lăm triệu*) đồng; xử phạt các bị cáo Đặng Trọng V, Cao Tiến H mỗi bị cáo 24.000.000 (*hai mươi bốn triệu*) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Đăng H 20.000.000 (*hai mươi triệu*) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 9.250.000 (*chín triệu hai trăm năm mươi nghìn*) đồng; tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tu

lơ khờ và 01 chiếc chiếu tre có đặc điểm theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/4/2022 giữa Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 4 với Viện kiểm sát quân sự khu vực 41.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Đoàn Văn M, Nguyễn Xuân T, Đặng Trọng V, Cao Bá N, Võ Trọng B, Cao Tiến H và Cao Đăng H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 4 trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (07);
- VKSQSKV41;
- VKSQSQK4;
- CQĐTHSKV/BTTM;
- CQTHAHSQK4;
- Phòng THAQK4;
- Lưu: HSVA, VT. N15.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Thiếu tá Nguyễn Duy Nam